

**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp**  
**nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ**  
**logistics trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025**

Thực hiện Nghị quyết số 163/NQ-CP ngày 16/12/2022 của Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics Việt Nam; theo đề nghị của Sở Công Thương tại Công văn số 946/SCT-XNK ngày 04/4/2023 và ý kiến thống nhất của các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025 với các nội dung như sau:

### **I. QUAN ĐIỂM**

1. Logistics là một ngành dịch vụ quan trọng trong cơ cấu tổng thể nền kinh tế, đóng vai trò hỗ trợ, kết nối và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế.
2. Phát triển dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh thành một ngành dịch vụ đem lại giá trị tăng cao, gắn với dịch vụ logistics với phát triển sản xuất hàng hóa, xuất nhập khẩu và thương mại trong nước, gắn với phát triển hạ tầng giao thông vận tải và công nghệ thông tin.
3. Phát triển thị trường dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh lành mạnh, tạo cơ hội bình đẳng cho các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, khuyến khích thu hút vốn đầu tư trong và ngoài nước phù hợp với pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; phù hợp với tiềm năng nổi trội, lợi thế cạnh tranh của tỉnh, đảm bảo mục tiêu phát triển kinh tế nhanh và bền vững.
4. Phát huy tối đa lợi thế vị trí địa lý chiến lược, khu vực hợp tác “hành lang - con đường” giữa Việt Nam và Trung Quốc bao gồm 02 hành lang kinh tế: Côn Minh - Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh; Nam Ninh - Bằng Tường - Lạng Sơn - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh và vành đai kinh tế ven biển Vịnh Bắc Bộ tăng cường kết nối để đưa Việt Nam trở thành một đầu mối logistics quan trọng trong khu vực.
5. Tập trung nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ logistics. Phát triển các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ logistics về số lượng, quy mô, trình độ nhân lực, có năng lực cạnh tranh cao ở thị trường trong nước, khu vực

và quốc tế.

6. Nhà nước đảm nhiệm vai trò hỗ trợ, kiến tạo môi trường thuận lợi cho nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics.

## **II. MỤC TIÊU**

1. Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp cần triển khai thực hiện; đồng thời, phân công rõ trách nhiệm, tiến độ thực hiện, đảm bảo sự phối hợp thống nhất giữa các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan trong việc thực hiện Nghị quyết số 163/NQ-CP ngày 16/12/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics Việt Nam; Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 23/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng đồng bằng Sông Hồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 14/NQ-CP ngày 08/02/2023 của Chính phủ về Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TW; Quyết định số 200/QĐ-TTg ngày 14/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch hành động nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics Việt Nam đến năm 2025; Quyết định số 221/QĐ-TTg ngày 22/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 200/QĐ-TTg; Quyết định số 80/QĐ-TTg ngày 11/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Ninh thời kỳ 2021-2023, tầm nhìn đến năm 2050; Công văn số 2472/VPCP-KTTH ngày 12/4/2023 của Văn phòng Chính phủ về Báo cáo của Bộ Công Thương.

2. Phấn đấu đến năm 2025, hình thành các trung tâm logistics trên địa bàn tỉnh với tiêu chuẩn cung cấp các dịch vụ 3PL, 4PL, 5PL tại khu vực: Thành phố Hạ Long, huyện Vân Đồn, thành phố Cẩm Phả, thị xã Quảng Yên, cửa khẩu quốc tế Móng Cái (thành phố Móng Cái), cửa khẩu Bắc Phong Sinh (huyện Hải Hà), cửa khẩu Hoành Mô (huyện Bình Liêu).

*(Cụ thể tại Phụ lục I kèm theo Kế hoạch này)*

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ logistics. Phát triển các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ logistics tăng về số lượng, chất lượng, quy mô, trình độ năng lực, có năng lực cạnh tranh cao ở thị trường trong nước và quốc tế; đồng thời hỗ trợ các doanh nghiệp dịch vụ logistics theo phương châm hiện đại, chuyên nghiệp. Doanh nghiệp sản xuất, thương mại quản lý tốt chuỗi cung ứng, tiết kiệm nguyên vật liệu và chi phí sản xuất, rút ngắn thời gian lưu chuyển hàng hóa.

4. Tập trung thu hút đầu tư vào phát triển hạ tầng logistics trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả kết nối giữa tỉnh Quảng Ninh với các nước trong khu vực tam giác phát triển, các tỉnh vùng Đồng bằng sông Hồng và các tỉnh khu vực Đồng bằng duyên hải Bắc Bộ.

5. Khuyến khích thành lập các doanh nghiệp dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh, đồng thời hỗ trợ các doanh nghiệp phát triển dịch vụ logistics theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp nhằm đảm bảo sức cạnh tranh trên thị trường trong nước. Nâng cao

số lượng doanh nghiệp cung cấp dịch vụ logistics trọn gói (3PL, 4PL, 5PL), ứng dụng công nghệ hiện đại nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ cao hơn.

6. Triển khai các chính sách, pháp luật của nhà nước về dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh đảm bảo phù hợp với trình độ phát triển của dịch vụ logistics trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.

7. Hoàn thiện cơ chế quản lý Nhà nước, bao gồm các chính sách hỗ trợ phát triển dịch vụ logistics, pháp luật điều chỉnh ngành, bộ máy quản lý nhà nước tương xứng với trình độ phát triển của dịch vụ logistics trong tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.

8. Hình thành các doanh nghiệp dịch vụ logistics có đủ sức cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế.

9. Ứng dụng các công nghệ mới trong logistics, đào tạo nhân lực chuyên nghiệp, trình độ cao về logistics, góp phần thúc đẩy thuận lợi hóa thương mại, tái cấu trúc hoạt động sản xuất, thương mại của doanh nghiệp.

10. Phát triển dịch vụ logistics phù hợp với quy hoạch tỉnh, quy hoạch tổng thể quốc gia và quy hoạch vùng, quy hoạch địa phương đảm bảo tính đồng bộ của hạ tầng giao thông vận tải với mục tiêu phát triển ngành dịch vụ logistics và phù hợp với các trung tâm logistics, cảng cạn, kho, bãi trong một tổng thể thống nhất.

### **III. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

#### **1. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về dịch vụ logistics**

- Đẩy mạnh phổ biến, tuyên truyền về các cam kết quốc tế của Việt Nam liên quan đến dịch vụ logistics; nâng cao hiểu biết của doanh nghiệp về các cam kết quốc tế của Việt Nam liên quan đến dịch vụ logistics để áp dụng đúng và vận dụng tối ưu hóa ưu đãi từ các cam kết này.

- Xây dựng quy chế phối hợp hoạt động giữa các lực lượng chức năng thực thi nhiệm vụ tại khu vực cảng biển trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng các kịch bản, phương án ứng phó, chỉ đạo điều hành theo thẩm quyền các dịch vụ logistics phục vụ tốt hoạt động sản xuất, lưu thông hàng trong nước và xuất nhập khẩu.

- Xây dựng Đề án phát triển dịch vụ logistics tỉnh Quảng Ninh đến năm 2035, tầm nhìn 2045.

- Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế ưu đãi thu hút đầu tư vào lĩnh vực dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh.

- Rà soát, hoàn thiện các quy định về phí và lệ phí, giá dịch vụ theo thẩm quyền để tạo điều kiện cho doanh nghiệp cung cấp dịch vụ logistics phát triển.

- Hướng dẫn triển khai thực hiện công tác thống kê báo cáo trên cơ sở Thông tư số 12/2021/TT-BKHĐT ngày 31/12/2021 của Bộ Kế hoạch & Đầu tư quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê logistics

## **2. Hoàn thiện kết cấu hạ tầng logistics và thu hút, hỗ trợ đầu tư**

- Đẩy mạnh xây dựng các trung tâm logistics trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả, tính kết nối giữa tỉnh Quảng Ninh với các nước trong khu vực tam giác phát triển, các tỉnh Vùng Đồng bằng Sông Hồng và các tỉnh khu vực Đồng bằng duyên hải Bắc Bộ để Quảng Ninh trở thành trung tâm logistics, trung tâm dịch vụ phục vụ đắc lực cho phát triển kinh tế của cả vùng.

- Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, Bộ Công Thương thu hút đầu tư và đầu tư mở rộng hạ tầng logistics nhằm kết nối các cảng của Việt Nam với các nước láng giềng.

- Cụ thể hóa quy hoạch các trung tâm logistic và cơ sở hạ tầng phục vụ dịch vụ logistics trên địa bàn. Tập trung đôn đốc tiến độ, phối hợp giữa các ngành tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng dịch vụ logistics. Tiếp tục đẩy mạnh kêu gọi, xúc tiến đầu tư các dự án hạ tầng dịch vụ logistics theo Quy hoạch.

- Rà soát, cập nhật bối trí quỹ đất phù hợp phục vụ cho các dự án thuộc lĩnh vực logistics trong quỹ đất thương mại, dịch vụ đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 439/QĐ-UBND ngày 24/02/2023 v/v phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất trong quy hoạch tỉnh Quảng Ninh thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến 2050.

- Phát triển logistics gắn với phát triển kinh tế biển, tích hợp hoạt động cảng biển - vận tải biển - dịch vụ hàng hải trong cung cấp dịch vụ logistics.

- Tập trung thu hút đầu tư vào phát triển hạ tầng logistics, nhất là hạ tầng giao thông vận tải, như: đường bộ, đường biển, đường hàng không, ... kết nối với Trung Quốc, kết nối với Hà Nội, Hải Phòng, Hải Dương, Bắc Ninh, các tỉnh Vùng Đồng bằng Sông Hồng...; hạ tầng kho bãi và ứng dụng công nghệ mới trong phát triển logistics trên địa bàn tỉnh.

- Tập trung thu hút các nhà đầu tư mới trong nước và nước ngoài, các thành phần kinh tế, nhất là các nhà đầu tư chiến lược vào dịch vụ logistics.

- Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư triển khai thực hiện các dự án phát triển hạ tầng logistics.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động vận tải trên địa bàn tỉnh sau khi tuyến cao tốc Vân Đồn - Móng Cái đã được đưa vào khai thác. Mở thêm các tuyến bay nội địa, bay quốc tế để khai thác có hiệu quả sân bay Quốc tế Vân Đồn.

## **3. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ nâng cao năng lực doanh nghiệp và chất lượng dịch vụ**

- Giảm thời gian giải quyết các thủ tục hành chính, đặc biệt là các thủ tục liên quan đến đầu tư xây dựng, thuế, hải quan... công khai minh bạch, thuận tiện cho doanh nghiệp. Các sở, ngành, các cấp chính quyền của tỉnh thường xuyên đối thoại, giữ mối liên hệ với các doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp để nắm tình hình sản xuất, kinh doanh, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Khuyến khích và thúc đẩy phát triển khu vực kinh tế tư nhân trong kinh doanh dịch vụ logistics: Bao gồm các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp phát triển các nghiệp vụ kinh doanh, chính sách ưu đãi về phát triển nguồn nhân lực kinh doanh logistics nội địa; các ưu đãi về nguồn vốn vay phát triển cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động cung ứng dịch vụ logistics... Tạo lập môi trường cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng giữa các doanh nghiệp thuộc các khu vực kinh tế;

- Rà soát, hướng dẫn, chấn chỉnh việc kê khai giá của các đơn vị vận tải (thuộc đối tượng kê khai giá theo quy định); kiểm soát chặt chẽ kê khai giá, đảm bảo việc tăng, giảm giá cước vận tải phù hợp với biến động đầu vào, ổn định thị trường; Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm vi phạm trong lĩnh vực vận tải....

- Tăng cường phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương trong việc triển khai các quy định pháp luật về quản lý và phát triển dịch vụ logistic;

- Thúc đẩy phát triển kho bãi, dịch vụ bốc xếp: (i) Vận động, thúc đẩy một số doanh nghiệp vận tải, kinh doanh cảng, bến có năng lực đầu tư kho, bãi và tổ chức dịch vụ bốc xếp để từng bước hình thành chuỗi logistics; (ii) Xây dựng cơ chế quản lý hoạt động bốc xếp hàng hóa trên biển, trong đó có giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh tăng năng lực cạnh tranh với doanh nghiệp tỉnh ngoài.

- Thúc đẩy tăng cường hợp tác giữa các doanh nghiệp logistics, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ logistics trên địa bàn và trong cả nước, với các doanh nghiệp tổ chức quốc tế. Tạo điều kiện phát huy vai trò các hiệp hội ngành nghề liên quan đến dịch vụ logistics (Hiệp hội các doanh nghiệp dịch vụ logistics Việt Nam VLA, Hiệp hội chủ tàu Việt Nam VSA, Hiệp hội đại lý môi giới hàng hải Việt Nam Visaba, Hiệp hội cảng biển Việt Nam VPA, Hiệp hội vận tải ô tô...)

- Phát triển phương tiện, mở rộng thị trường vận tải: (i) Rà soát, phân loại doanh nghiệp vận tải theo năng lực, quy mô, loại hình vận tải để vận động phát triển phương tiện, mở rộng liên kết theo nhóm, lĩnh vực để nâng cao khả năng cạnh tranh; (ii) Thiết lập cơ chế liên kết các đơn vị vận tải theo lĩnh vực, theo nhóm; vận động doanh nghiệp phát triển phương tiện để nâng cao năng lực cạnh tranh, có đủ khả năng tiếp cận những đơn hàng lớn, nhất là tại các khu, cụm công nghiệp.

- Khuyến khích, hướng dẫn một số doanh nghiệp trong Khu công nghiệp, Khu kinh tế mô hình quản trị chuỗi cung ứng (hình mẫu) ứng dụng chuyển giao công nghệ,... phát triển dịch vụ logistics trọn gói 3PL, 4PL, 5PL.

- Nghiên cứu liên kết với các đơn vị hoạt động chuyên sâu về logistics để thành lập trung tâm tư vấn về đầu tư vào lĩnh vực logistics trên địa bàn tỉnh theo hướng bền vững và liên kết vùng.

#### **4. Phát triển thị trường dịch vụ logsites**

- Đẩy mạnh xúc tiến thương mại dịch vụ logistics; đăng cai, tổ chức các hội thảo, hội chợ, triển lãm về logistics; tham gia các hội chợ, triển lãm về logistics và tổ chức trao đổi cơ hội đầu tư hợp tác; thu hút nguồn hàng từ các nước ASEAN, Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản,... qua các cửa khẩu quốc tế Móng Cái, các cửa khẩu Hoành Mô, Bắc Phong Sinh vào Việt Nam và ngược lại; hỗ trợ nâng cao hiệu quả khai thác, mở rộng nguồn hàng cho Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Móng Cái<sup>1</sup>, Hoành Mô, Bắc Phong Sinh.

- Tăng cường tuyên truyền, khuyến khích các doanh nghiệp sản xuất, xuất nhập khẩu hàng hóa và kinh doanh thương mại nội địa về việc sử dụng dịch vụ logistics thuê ngoài theo hướng chuyên môn hóa, phân công lao động hợp lý trong chuỗi cung ứng.

- Đẩy mạnh khuyến khích và hỗ trợ thiết thực thông qua văn bản quy định về quyền và nghĩa vụ đối với các doanh nghiệp tham gia vào các hiệp hội, các nhóm doanh nghiệp trong chuỗi dịch vụ logistics để tăng năng lực cạnh tranh với các doanh nghiệp logistics nước ngoài.

- Thúc đẩy việc hình thành và phát triển thị trường dịch vụ logistics trọn gói 3PL; thúc đẩy định hướng E-logistics phát triển mạnh mẽ thông qua các gói; hình thành mạng lưới trung tâm logistics phân phối hàng hóa.

- Mở rộng hợp tác với các địa phương quốc tế có thế mạnh về dịch vụ logistics; thông qua các kênh ngoại giao để giới thiệu, giúp kết nối để các hiệp hội, doanh nghiệp dịch vụ logistics có năng lực trong khu vực và trên thế giới đến tìm hiểu cơ hội hợp tác, đầu tư về lĩnh vực logistics tại Quảng Ninh.

#### **5. Đào tạo, nâng cao nhận thức và chất lượng nguồn nhân lực**

- Xây dựng chính sách thu hút các đơn vị liên kết đào tạo đến từ bên ngoài với mục tiêu phát triển mạng lưới liên kết về đào tạo, giúp nâng cao năng lực đào tạo về logistics tại địa phương.

- Đẩy mạnh đào tạo nghề về logistics tại các cơ sở đào tạo nghề, đa dạng hóa các hình thức đào tạo; thúc đẩy liên kết giữa các Viện, trường Đại học, trường Cao đẳng, các doanh nghiệp để hình thành mạng lưới đào tạo nguồn nhân lực cho doanh nghiệp logistic (bao gồm cả đào tạo tại chỗ); Thúc đẩy liên kết đào tạo hợp tác quốc tế về logistics. Chú trọng nâng cao chất lượng và số lượng đội ngũ giảng viên đào tạo về logistics góp phần nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực logistics các cấp độ.

---

<sup>1</sup> Quyết định số 19/2012/QĐ-TTg ngày 01/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập khu kinh tế cửa khẩu Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Chú trọng đào tạo, tập huấn, phổ biến nhằm nâng cao nhận thức về logistics cho cán bộ các cấp của địa phương để từ đó nâng cao năng lực quản lý nhà nước thông qua công tác tham mưu và thực thi chính sách về logistics.

## **6. Phát triển hệ thống hạ tầng giao thông, thương mại**

- Tham mưu triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh đảm bảo tính đồng bộ của hạ tầng giao thông vận tải với mục tiêu phát triển ngành dịch vụ logistics và phù hợp với các trung tâm logistics, cảng cạn, kho, bãi trong một tổng thể thống nhất phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của tỉnh của địa phương.

- Hoàn thiện kết nối hệ thống giao thông, cơ sở hạ tầng cho các cảng biển, sân bay, cảng ICD, đường bộ, đường sông, kho bãi, trang thiết bị...; hình thành trung tâm logistics có quy mô lớn (tại Móng Cái, Quảng Yên) để kết nối các loại phương tiện vận tải, các tuyến giao thông vành đai nhằm phát huy khả năng tương tác cũng như hỗ trợ qua lại lẫn nhau một cách hiệu quả.

- Đầu tư nâng cấp hạ tầng cửa khẩu, hạ tầng thương mại: triển khai xây dựng các dự án trọng điểm có ý nghĩa quan trọng trên địa bàn thành phố Móng Cái như: Bến cảng tổng hợp Vạn Ninh - giai đoạn 1, Trung tâm giao dịch hàng hóa nông, lâm, thủy sản quốc tế tại Km3+4 phường Hải Yên; Dự án Trạm Kiểm soát liên ngành cầu Bắc Luân II gắn với khu dịch vụ thương mại;...xây dựng cầu tại cửa khẩu Hoành Mô, cửa khẩu Bắc Phong Sinh. Tiếp tục hội đàm trao đổi với phía Trung Quốc việc xây dựng cầu sắt thô sơ tại Lối mở Km3+4 Hải Yên / Cặp chợ biên mậu Đông Hưng và hoàn thiện hồ sơ sửa chữa, cải tạo ngầm tràn Pò Hèn (Việt Nam) - Thán Sản (Trung Quốc) để sớm đưa vào hoạt động. Liên kết hỗ trợ Doanh nghiệp để tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng logistics tại các cửa khẩu để gia tăng năng lực thông quan và cung cấp các dịch vụ logistics tạo thêm giá trị gia tăng.

## **7. Thúc đẩy liên kết sản xuất, thương mại, vận tải**

- Thu hút đầu tư vào các Khu / cụm công nghiệp giúp tăng nguồn hàng cho hoạt động vận tải, hoạt động xuất nhập khẩu: thu hút các doanh nghiệp đến đầu tư, sản xuất tại các Khu công nghiệp, Khu kinh tế để tăng tỷ lệ lắp đầy diện tích tạo nguồn hàng cho hoạt động xuất nhập khẩu, lưu thông hàng hóa.

- Đẩy mạnh xúc tiến thương mại đối với dịch vụ logistics thông qua công tác thông tin, tuyên truyền, tổ chức và khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, cá nhân có nhu cầu tham gia các hội thảo, hội chợ, triển lãm quốc tế về logistics; tập trung đẩy mạnh xúc tiến đầu tư nhằm gia tăng lưu lượng hàng hóa thông qua địa bàn, qua đó đẩy mạnh phát triển dịch vụ logistics.

- Đẩy mạnh hợp tác liên kết với các địa phương lân cận, vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và với các tỉnh, thành phố trong cả nước nhằm tạo thuận lợi cho sự giao lưu vận chuyển, phân phối hàng hóa của tỉnh với các tỉnh, thành phố khác.

- Thúc đẩy việc kết nối với các địa phương của Trung Quốc để gia tăng lượng hàng hóa trao đổi, tạo cơ hội để dịch vụ logistics xuyên biên giới phát triển từ cửa ngõ Quảng Ninh.

- Tổ chức kết nối đơn vị vận tải với đơn vị sản xuất, thương mại trên địa bàn tỉnh: (i) Các sở, ngành, địa phương liên quan thông kê các cơ sở sản xuất hàng hóa, đơn vị thương mại, du lịch trên địa bàn (Số lượng, năng lực, kế hoạch sản xuất, thị trường đầu vào, đầu ra) để xác định nhu cầu vận tải, hỗ trợ kết nối đơn vị vận tải với cơ sở sản xuất, đơn vị thương mại, du lịch; (ii) Tổ chức các hội nghị hoặc các buổi làm việc trực tiếp để vận động liên kết các đơn vị vận tải với nhau nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh; kết nối với đơn vị sản xuất, thương mại tại các khu công nghiệp.

## **8. Chuyển đổi số trong hoạt động logistics**

- Xây dựng, triển khai nền tảng cửa khẩu số để nâng cao năng lực phối hợp quản lý của các lực lượng chuyên ngành tại cửa khẩu, nâng cao năng lực thông quan hàng hóa, phương tiện, con người phục vụ cho hoạt động thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh.

- Tăng cường công tác chuyển đổi số trong lĩnh vực dịch vụ logistics hướng tới logistics thông minh, vận hành khai thác cảng, vận tải đa phương thức, vận tải xuyên biên giới nhằm giảm chi phí, nâng cao chất lượng, giảm chi phí dịch vụ vận tải.

- Liên kết với các đơn vị hoạt động chuyên sâu về logistics để thành lập trung tâm cung cấp các giải pháp chuyển đổi số theo nhiều cấp độ và quy mô khác nhau. Nghiên cứu về tính pháp lý của trung tâm để các doanh nghiệp có nhu cầu được kết nối thuận lợi.

## **9. Các nhiệm vụ khác**

- Hỗ trợ nghiên cứu, phát triển và ứng dụng các công nghệ mới, tiên tiến trong hoạt động logistics.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự trong lĩnh vực logistics trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra, kiên quyết đấu tranh, xử lý đối với các hành vi vi phạm pháp luật, xâm hại đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực logistics.

**IV. NHIỆM VỤ CỤ THỂ:** Gồm 53 nhiệm vụ theo 9 nhóm lĩnh vực (*Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo*)

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện kế hoạch được đảm bảo từ các nguồn: Ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách và các nguồn khác theo quy định hiện hành.

2. Hàng năm, căn cứ vào nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch, các Sở, ngành, địa phương xây dựng dự toán kinh phí thực hiện tổng hợp chung trong dự toán ngân sách của cơ quan, đơn vị, địa phương trình cấp có thẩm quyền quyết định. Việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

## VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Công Thương là đơn vị đầu mối theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ (6 tháng, 01 năm) hoặc đột xuất báo cáo UBND tỉnh, Bộ Công Thương theo quy định.

2. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, đơn vị liên quan căn cứ nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này và định kỳ báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Công Thương) trước ngày 15/6 và 15/12 hằng năm hoặc báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

3. Trên cơ sở đề xuất của các Sở, ngành, địa phương, Sở Tài chính tham mưu cho UBND tỉnh bố trí kinh phí chi thường xuyên, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu bố trí nguồn vốn chi đầu tư phát triển cho các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

4. UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm cân đối kinh phí thực hiện, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

5. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hội Doanh nghiệp trẻ,... phối hợp tuyên truyền đến các hội viên là doanh nghiệp, doanh nhân triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch này.

6. Kế hoạch này thay thế các Kế hoạch, văn bản của UBND tỉnh: Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 28/7/2017; Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 20/9/2021; Văn bản số 4429/UBND-TM2; Văn bản số 205/UBND-TM2 ngày 08/02/2023.

Yêu các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc khó khăn, vượt thẩm quyền, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Công Thương) xem xét, xử lý theo quy định.

*Nơi nhận:*

- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh (b/c);
  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
  - Các Sở, ban, ngành trong tỉnh;
  - UBND các huyện, thị xã, thành phố;
  - Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ trong Kế hoạch này;
  - V0, V1-3, TM, TH;
  - Lưu: VT, TM2.
- P02, CV201

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Khắng

**MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2025 HÌNH THÀNH CÁC TRUNG TÂM LOGISTICS TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**  
*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 136 /KH-UBND ngày 22/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

STT	Địa bàn	Tên dự án	Phạm vi hoạt động	Cấp độ dịch vụ	Thời gian	Ghi chú
1	Khu vực thành phố Hạ Long	Trung tâm logistics Hạ Long	Khu công nghiệp Cái Lân, cảng Cái Lân, Khu công nghiệp Việt Hưng	3PL, 4PL	2023 và các năm tiếp theo	Theo Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 28/7/2017 của UBND tỉnh
2	Khu vực Vân Đồn – Cẩm Phả	Trung tâm logistics Vân Đồn	Chuỗi cảng hàng không (Vân Đồn) – cảng Hòn Nét (Cẩm Phả)	3PL, 4PL, 5PL	2023 và các năm tiếp theo	
3	Khu vực thị xã Quảng Yên	Trung tâm logistics Quảng Yên	Kết nối các khu vực: Khu đô thị công nghiệp công nghệ cao – Khu công nghiệp Sông Khoai – Khu công nghiệp, dịch vụ Đầm Nhà Mạc	3PL, 4PL	2023 và các năm tiếp theo	
4	Khu vực thành phố Móng Cái	Trung tâm logistics Móng Cái	Kết nối các khu vực: cửa khẩu Bắc Luân I, cửa khẩu Bắc Luân II, cảng cạn ICD Km3+4, cảng Vạn Gia, cửa khẩu Ka Long, khu công nghiệp Hải Yên	3PL, 4PL	2023 và các năm tiếp theo	
5	Khu vực huyện Hải Hà	Trung tâm logistics Hải Hà	Kết nối các khu vực: Cửa khẩu Bắc Phong Sinh, Khu công nghiệp Cảng biển Hải Hà	3PL	2023 và các năm tiếp theo	
6	Khu vực huyện Bình Liêu	Trung tâm logistics Bình Liêu	Khu kinh tế cửa khẩu Hoành Mô – Đồng Văn	3PL	2023 và các năm tiếp theo	

**PHỤ LỤC II:**



**GIAO NHIỆM VỤ CỤ THỂ CHO CÁC SỞ, NGÀNH, CƠ QUAN, ĐỊA PHƯƠNG**  
 (Kèm theo Kế hoạch số 136 /KH-UBND ngày 22/5/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>I</b>	<b>Hoàn thiện chính sách, pháp luật về dịch vụ logistics</b>			
1	Xây dựng Đề án phát triển dịch vụ logistics của tỉnh Quảng Ninh đến năm 2035, tầm nhìn 2045	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và UBND các địa phương liên quan; Đơn vị Tư vấn	2023-2024
2	Hướng dẫn thực hiện công tác thống kê báo cáo trên cơ sở thông tư số 12/2021/TT-BKHĐT ngày 31/12/2021 của Bộ Kế hoạch & Đầu tư quy định hệ thống chỉ tiêu thống kê logistics	Cục Thống kê	Các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và UBND các địa phương liên quan	Quý II/2023
3	Tham mưu thu hút các hãng tàu biển quốc tế tham gia khai thác tuyến vận tải đi và đến Quảng Ninh trong lĩnh vực dịch vụ vận tải biển	Sở Giao thông vận tải	Các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và UBND các địa phương liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo
4	Tham mưu các chính sách thu hút nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, trong đó có lĩnh vực logistics	Sở Lao động Thương binh & Xã hội	Các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và UBND các địa phương liên quan	2023-2025

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
5	Tham mưu triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh và các quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành có liên quan đảm bảo tính đồng bộ của hạ tầng giao thông vận tải với mục tiêu phát triển ngành dịch vụ logistics và phù hợp với các trung tâm logistics, cảng cạn, kho, bãi trong một tổng thể thống nhất phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.	Sở Giao thông vận tải	Các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và UBND các địa phương liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo
6	Xây dựng quy chế phối hợp hoạt động giữa các lực lượng chức năng thực thi nhiệm vụ tại khu vực cảng biển trên địa bàn tỉnh.	Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh	Các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và UBND các địa phương liên quan	Trước ngày 30/9/2023
7	Xây dựng các kịch bản, phương án ứng phó, chỉ đạo điều hành theo thẩm quyền các dịch vụ logistics phục vụ tốt hoạt động sản xuất, lưu thông hàng trong nước và xuất nhập khẩu.	Sở Công Thương, Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và UBND các địa phương liên quan	Năm 2023
8	Hướng dẫn rà soát, hoàn thiện các quy định về phí, lệ phí, giá dịch vụ theo thẩm quyền để tạo điều kiện cho doanh nghiệp cung cấp dịch vụ logistics phát triển.	Sở Tài chính	Cục Thuế, Cục Hải quan, Cảng vụ Hàng hải; Các Sở, ban, ngành, UBND các địa phương liên quan	Hàng năm
II	<b>Hoàn thiện kết cấu hạ tầng logistics và thu hút, hỗ trợ đầu tư</b>			

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, Bộ Công Thương thu hút đầu tư và đầu tư mở rộng hạ tầng logistics nhằm kết nối các cảng của Quảng Ninh với các Cảng của Việt Nam và các quốc gia.	Sở Giao thông vận tải	Sở Công Thương, Cục Hải quan, Cảng vụ Hàng hải và các Sở, ban, ngành, UBND các địa phương.	Năm 2023 và các năm tiếp theo
2	Thu hút đầu tư Nhà ga hàng hóa, hangar sửa chữa máy bay, khu chế biến suất ăn, sân đỗ máy bay - Cảng hàng không quốc tế Vân Đồn.	Ban Quản lý Khu kinh tế Vân Đồn	Sở Giao thông vận tải, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và môi trường, Ban xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư, UBND huyện Vân Đồn; và các cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2023
3	Mở thêm các tuyến bay nội địa, bay quốc tế để khai thác có hiệu quả Cảng hàng không quốc tế Vân Đồn.	Cảng hàng không quốc tế Vân Đồn	Sở Giao thông vận tải; Các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và UBND các địa phương liên quan	2023-2024
4	Xây dựng Trung tâm giao dịch hàng hóa nông, lâm, thủy sản Quốc tế tại thành phố Móng Cái	UBND thành phố Móng Cái	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Công Thương, Sở tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý Khu kinh tế	2023-2025
5		UBND thành phố Móng Cái	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Công	2023-2025

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	Tham mưu xây dựng Phòng Lab kiểm tra, kiểm nghiệm, kiểm dịch hàng hoá của Việt Nam để phục vụ xuất khẩu hàng hoá sang Trung Quốc		Thương, Sở tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý Khu kinh tế	
6	Xây dựng khu logistics tại Khu kinh tế cửa khẩu Hoành Mô, huyện Bình Liêu	Ban Quản lý Khu kinh tế	Các sở, ngành có liên quan và UBND huyện Bình Liêu	2023-2025
7	Dự án Trạm Kiểm soát liên ngành cầu Bắc Luân II gắn với khu dịch vụ thương mại.	Ban Quản lý Khu kinh tế	Các sở, ban, ngành có liên quan và UBND thành phố Móng Cái	2023-2025
8	Xây dựng kế hoạch xúc tiến đầu tư; kêu gọi đầu tư xây dựng các dự án liên quan đến lĩnh vực hoạt động logistics; Thu hút các Doanh nghiệp đến đầu tư xây dựng các Trung tâm logistics đã được UBND tỉnh Quy hoạch.	Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư	Các Sở, ban, ngành và UBND thành phố Móng Cái, Hải Hà, Bình Liêu...	Năm 2023 và các năm tiếp theo
9	Tham mưu, đề xuất UBND tỉnh bố trí, dành quỹ đất để thu hút các nhà đầu tư xây dựng hệ thống kho bãi hàng hóa, kho lạnh, trung tâm logistics gắn với các khu công nghiệp, khu sản xuất nông nghiệp tập trung, hệ thống cảng, bảo đảm giao thông thuận tiện.	Ban Quản lý Khu kinh tế, Sở Tài nguyên và môi trường	Các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và UBND các địa phương liên quan	Thường xuyên
10	Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư triển khai thực hiện các dự án phát triển hạ tầng logistics.	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế	Các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và UBND các địa phương liên quan	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>III</b>	<b>Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ nâng cao năng lực doanh nghiệp và chất lượng dịch vụ</b>			
1	Rà soát, cập nhật bô trí quỹ đất phù hợp phục vụ cho các dự án thuộc lĩnh vực logistics trong quỹ đất thương mại, dịch vụ đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 439/QĐ-UBND ngày 24/02/2023	UBND các địa phương	Các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo
2	Rà soát các thủ tục hành chính có liên quan đến lĩnh vực dịch vụ logistics, trọng tâm là các lĩnh vực: đất đai, xây dựng, công thương, hải quan, thuế, giao thông vận tải... để có kiến nghị cắt giảm thời gian, thủ tục nhanh gọn	Cục Hải quan, Sở Giao thông vận tải, Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cảng vụ hàng hải, Ban Quản lý Khu kinh tế, Trung tâm phục vụ hành chính công...; UBND các địa phương	Các cơ quan, đơn vị liên quan	2023 và các năm tiếp theo

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
3	Hỗ trợ, xây dựng, phát triển hệ thống đại lý khai báo hải quan chuyên nghiệp để thực hiện việc khai báo các thủ tục xuất nhập khẩu hàng hóa. Chuẩn hóa hồ sơ, triển khai các cam kết tại Hiệp định về Thuận lợi hóa thương mại của WTO	Cục Hải quan	Sở Giao thông vận tải, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Cảng vụ Hàng Hải, Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh và UBND các địa phương.	Năm 2023 và các năm tiếp theo
4	Đẩy mạnh áp dụng Cơ chế một cửa Quốc Gia: Áp dụng Cơ chế Một cửa Quốc gia cho tất cả các thủ tục liên quan đến hàng hóa xuất nhập khẩu, quá cảnh, người và phương tiện vận tải xuất nhập cảnh, quá cảnh.	Cục Hải quan	Sở Công Thương, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Giao thông vận tải, Cảng vụ Hàng hải, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an	Năm 2023 và các năm tiếp theo
5	Đề xuất các giải pháp tạo điều kiện thuận lợi nhất hỗ trợ các doanh nghiệp dịch vụ logistics thực hiện các thủ tục hành chính tại cửa khẩu, Cảng biển	Cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh, Cảng vụ đường thuỷ nội địa Quảng Ninh (Sở Giao thông vận tải), Sở Y tế, Cục Hải quan, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Cơ quan	Các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và UBND các địa phương liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
		kiểm dịch thực vật, động vật..		
6	Rà soát, hướng dẫn, chấn chỉnh việc kê khai giá của các đơn vị vận tải (thuộc đối tượng kê khai giá theo quy định); kiểm soát chặt chẽ kê khai giá, đảm bảo việc tăng, giảm giá cước vận tải phù hợp với biến động đầu vào, ổn định thị trường; Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm vi phạm trong lĩnh vực vận tải....	Sở Giao thông vận tải	Các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và UBND các địa phương liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo
7	Vận động thành lập Hiệp hội logistics tỉnh Quảng Ninh	Sở Công Thương	Sở Giao thông vận tải, Sở Nội vụ; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh và các đơn vị liên quan	Xong trước 01/4/2024
8	Hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất nông sản, thủy sản ứng dụng công nghệ, phương thức chế biến, bảo quản... để đáp ứng đủ các điều kiện, yêu cầu của nước nhập khẩu.	Sở nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Sở Khoa học công nghệ, Sở Công Thương, Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan	Hàng năm
9	Tuyên truyền, khuyến khích các doanh nghiệp sản xuất, xuất nhập khẩu hàng hóa và kinh doanh thương mại nội địa về việc sử dụng dịch vụ logistic thuê ngoài theo hướng chuyên môn hóa, phân công lao động hợp lý trong chuỗi cung ứng.	Sở Công Thương, Trung tâm tuyên hình tỉnh	Hiệp hội Doanh nghiệp dịch vụ logistics Việt Nam, các Hiệp hội liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo
10	Khuyến khích, hướng dẫn một số doanh nghiệp trong Khu công nghiệp, Khu kinh tế mô hình quản trị chuỗi cung ứng (hình mẫu) ứng dụng chuyển giao công	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	Sở Công Thương; Các Sở, ban, ngành và địa phương có liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	nghệ,... phát triển dịch vụ logistics trọn gói 3PL, 4PL, 5PL			
<b>IV</b>	<b>Phát triển thị trường dịch vụ logistics</b>			
1	Tổ chức các hoạt động kết nối giao thương, xúc tiến thương mại nhằm nâng cao lưu lượng hàng hóa trong các nước trong khu vực	Sở Công Thương	Sở Giao thông Vận tải, Cục Hải quan, Hiệp hội doanh nghiệp...	Năm 2023 và các năm tiếp theo
2	Tổ chức kết nối các đơn vị vận tải với đơn vị thương mại, sản xuất kinh doanh trong khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp và các cơ sở kinh doanh khác trên địa bàn tỉnh để xác định nhu cầu vận tải.	Sở Giao thông Vận tải	Ban Quản lý khu kinh tế, Sở Công Thương và các đơn vị có liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo
3	Tổ chức làm việc với một số tỉnh, thành phố trong cả nước để thu hút hàng hóa nông sản, thủy sản, hoa quả, xuất khẩu qua các cửa khẩu biên giới tỉnh Quảng Ninh, tạo nguồn hàng ổn định, khai thác tuyến cao tốc và cảng biển của tỉnh.	Sở Công Thương	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Cục Hải quan; UBND thành phố Móng Cái, huyện Bình Liêu...	Năm 2023 và các năm tiếp theo
4	Tham mưu mở rộng hợp tác với các địa phương quốc tế có thế mạnh về dịch vụ logistics; thông qua các kênh ngoại giao để giới thiệu, giúp kết nối để các hiệp hội, doanh nghiệp dịch vụ logistics có năng lực trong khu vực và trên thế giới đến tìm hiểu cơ hội hợp tác, đầu tư về lĩnh vực logistics tại Quảng Ninh	Sở Ngoại vụ	Sở Công Thương, Cục Hải quan và các đơn vị có liên quan	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
V	<b>Đào tạo, nâng cao nhận thức và chất lượng nguồn nhân lực</b>			
1	Xây dựng chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao về làm việc tại Trường Đại học Hạ Long đối với những người có trình độ chuyên môn phù hợp để mở ngành đào tạo logistics và quản lý chuỗi cung ứng theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và đào tạo.	Sở Giáo dục và đào tạo	Sở Nội vụ	2023-2025
2	Đẩy mạnh đào tạo nghề về logistics tại các cơ sở đào tạo nghề, đa dạng hóa các hình thức đào tạo; thúc đẩy liên kết giữa các Viện, trường Đại học, trường Cao đẳng, các doanh nghiệp để hình thành mạng lưới đào tạo nguồn nhân lực cho doanh nghiệp logistic (bao gồm cả đào tạo tại chỗ); Thúc đẩy liên kết đào tạo hợp tác quốc tế về logistics.	Sở Lao động Thương binh & Xã hội; Trường Đại học Hạ Long; Trường Cao đẳng Việt - Hàn	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Viện nghiên cứu và phát triển logistics Việt Nam (VLI)	Năm 2023 và các năm tiếp theo
3	Tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết cho cán bộ quản lý Doanh nghiệp, về các nội dung liên quan tới phát triển dịch vụ logistics.	Sở Công Thương	Hiệp hội doanh nghiệp, Liên minh hợp tác xã tỉnh; Viện nghiên cứu và phát triển logistics Việt Nam (VLI)	Năm 2023 và các năm tiếp theo
4	Tham mưu cho UBND tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ, đào tạo cho các cán bộ, công chức (văn bằng hai, thạc sĩ) về chuyên ngành dịch vụ logistics.	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố;	2023- 2025
5	Xây dựng chính sách thu hút các đơn vị liên kết đào tạo đến từ bên ngoài với mục tiêu phát triển mạng lưới liên	Sở Nội vụ	Các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Viện nghiên cứu và phát	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	kết về đào tạo, giúp nâng cao năng lực đào tạo về logistics tại địa phương.		triển logistics Việt Nam (VLI)	
<b>VI</b>	<b>Phát triển hệ thống hạ tầng giao thông, thương mại</b>			
1	Hội đàm trao đổi với phía Trung Quốc việc xây dựng cầu sắt thô sơ tại Lối mở Km3+4 Hải Yên/Cặp chợ biên mậu Đông Hưng và cải tạo ngầm tràn Pò Hèn (Việt Nam) - Thán Sản (Trung Quốc) để sớm đưa vào hoạt động.	UBND thành phố Móng Cái	Sở Ngoại vụ, Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu kinh tế, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	2023-2024
2	Đẩy nhanh việc xây dựng cầu tại cửa khẩu Hoành Mô, đồng thời triển khai các thủ tục pháp lý có liên quan đến công tác quản lý, vận hành hoạt động xuất nhập cảnh, xuất nhập khẩu để thực hiện đồng bộ ngay sau khi hoàn thành	UBND huyện Bình Liêu	Các sở, ban, ngành có liên quan,	2023-2024
3	Đẩy nhanh việc xây dựng cầu tại cửa khẩu Bắc Phong Sinh, đồng thời triển khai các thủ tục pháp lý có liên quan đến công tác quản lý, vận hành hoạt động xuất nhập cảnh, xuất nhập khẩu để thực hiện đồng bộ ngay sau khi hoàn thành	UBND huyện Hải Hà	Các sở, ban, ngành có liên quan,	2023-2024
4	Đầu tư cải thiện cở sở hạ tầng, thu hút đầu tư phát triển hạ tầng logistic: cải tạo nâng cấp đường tỉnh 342 đoạn thuộc địa phận huyện Ba Chẽ; Đường kết nối từ đường cao tốc Vân Đồn - Móng Cái đến cảng Vạn Ninh;	- Sở Giao thông vận tải	Các sở, ban, ngành có liên quan, UBND các địa phương: Ba Chẽ, Móng Cái,	2023-2025

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	Dường ven sông kết nối từ đường cao tốc Hạ Long - Hải Phòng đến thị xã Đông Triều, đoạn từ nút giao Đầm Nhà Mạc đến đường tỉnh 338 (Giai đoạn 1); Cầu Cửa Lục 3; Đường nối từ đường cao tốc Hạ Long - Hải Phòng (km 6+700) đến đường tỉnh 338 (giai đoạn 1);...	- Ban quản lý Khu kinh tế; - Chủ đầu tư các Dự án/công trình	Hạ Long, Quảng Yên, Uông Bí, Đông Triều	
5	Xây dựng Bến cảng tổng hợp Vạn Ninh - giai đoạn 1	Ban Quản lý Khu kinh tế	Các sở, ban, ngành có liên quan, UBND thành phố Móng Cái	2023-2025
6	Đôn đốc tiến độ, tập trung hỗ trợ nhanh giải phóng mặt bằng, sớm xây dựng hạ tầng để đi vào hoạt động; Tập trung trọng điểm tại các dự án: Cảng biển có các dịch vụ kho bãi logistics; Hoàn thiện đồng bộ hạ tầng các Khu công nghiệp để thu hút đầu tư thứ cấp tại: thị xã Quảng Yên (các KCN: Nam Tiền Phong, Bắc Tiền Phong, Sông Khoai, Bạch Đằng), Khu kinh tế Cửa khẩu Móng Cái, Khu kinh tế Cửa khẩu Hoành Mô – Đồng Văn, KCN Hải Hà,...	Các Sở, ban, ngành và địa phương có liên quan	Các đơn vị có liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo
VII	<b>Thúc đẩy liên kết sản xuất, thương mại, vận tải</b>			
1	Thu hút đầu tư vào các Khu/cụm công nghiệp giúp tăng nguồn hàng cho hoạt động vận tải, hoạt động xuất nhập khẩu: thu hút các doanh nghiệp đến đầu tư, sản xuất tại các Khu công nghiệp, Khu kinh tế để tăng tỷ lệ lắp đầy diện tích tạo nguồn hàng cho hoạt động xuất nhập khẩu, lưu thông hàng hóa.	Ban Quản lý Khu kinh tế ; Sở Công Thương; Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư;	Các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị; UBND các địa phương liên quan	Năm 2023 và các năm tiếp theo

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
		UBND các địa phương		
2	Tham mưu, đề xuất các giải pháp thu hút các doanh nghiệp về tham gia hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa tại các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh	Cục Hải quan	Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý Khu kinh tế, UBND thành phố Móng Cái, huyện Hải Hà, Bình Liêu	Hàng năm
3	Thúc đẩy tăng cường hợp tác giữa các doanh nghiệp logistics, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ logistics trên địa bàn và trong cả nước, với các doanh nghiệp tổ chức quốc tế. Tạo điều kiện phát huy vai trò các hiệp hội ngành nghề liên quan đến dịch vụ logistics (Hiệp hội các doanh nghiệp dịch vụ logistic Việt Nam VLA, Hiệp hội chủ tàu Việt Nam VSA, Hiệp hội đại lý môi giới hàng hải Việt Nam Visaba, Hiệp hội cảng biển Việt Nam VPA...)	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; Liên minh Hợp tác xã tỉnh	Các Sở, ban, ngành và UBND các địa phương.	Năm 2023 và các năm tiếp theo
4	Triển khai kế hoạch hợp tác, liên kết với các địa phương lân cận (theo kế hoạch hợp tác mà UBND tỉnh đã ký kết với các tỉnh Hưng Yên, Hải Dương, Hải Phòng, Bắc Giang) nhằm tạo thuận lợi cho giao lưu vận chuyển, phân phối hàng hóa của tỉnh với các tỉnh, thành phố khác.	Các Sở, ban, ngành theo chức năng, nhiệm vụ	Các sở, ban, ngành và UBND các địa phương	Năm 2023 và các năm tiếp theo
VIII	<b>Chuyển đổi số trong hoạt động logistics</b>			

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Triển khai nền tảng cửa khẩu số trên địa bàn tỉnh	Cục Hải quan tỉnh	Các Sở, ban, ngành có liên quan và các địa phương Móng Cái, Bình Liêu, Hải Hà	2023
2	Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025; triển khai các chương trình, kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban, ngành và UBND các địa phương	2023
3	Phối hợp với doanh nghiệp triển khai/thúc đẩy ứng dụng công nghệ số để cải thiện chất lượng dịch vụ logistics theo các tiêu chuẩn quốc tế (như Export/EDO/Logistics: Phân tích dữ liệu để đánh giá khả năng của chuỗi cung ứng, cảnh báo/dự báo tác động theo điều kiện (như thời tiết xấu trong quá trình vận tải chuyển chở, sự cố chuyển chở...); đánh giá mức độ tiêu thụ năng lượng của phương tiện; Tự động hóa quy trình vận tải...); triển khai nền tảng quản trị và kinh doanh vận tải, nền tảng tối ưu hóa chuỗi cung ứng...	Sở Giao thông vận tải	Các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và UBND các địa phương; các doanh nghiệp.	Năm 2023 và các năm tiếp theo
4	Hướng dẫn và triển khai việc thanh toán không dùng tiền mặt, hoá đơn điện tử cho các doanh nghiệp thực hiện dịch vụ logistics	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh	Cục Thuế tỉnh và các Sở, ban, ngành và UBND các địa phương.	2023-2024
<b>IX</b>	<b>Nhiệm vụ khác</b>			

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Nghiên cứu, hỗ trợ phát triển và ứng dụng các công nghệ mới, tiên tiến trong hoạt động logistics.	Sở Khoa học và Công nghệ	Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh, các Sở, ban, ngành và UBND các địa phương.	2023-2025
2	Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự trong lĩnh vực logistics trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra, kiên quyết đấu tranh, xử lý đối với các hành vi vi phạm pháp luật, xâm hại đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong lĩnh vực logistics.	Công an tỉnh	Các đơn vị có liên quan	2023-2025